

Phiếu bài tập

Bài 1. Đọc và trả lời câu hỏi

Tôi là học sinh lớp 2

Ngày khai trường đã đến.

Sáng sớm, mẹ mới gọi một câu mà tôi đã vùng dậy, khác hẳn mọi ngày. Loáng một cái, tôi đã chuẩn bị xong mọi thứ. Bố ngạc nhiên nhìn tôi, còn mẹ cười tủm tỉm. Tôi ríu rít: "Con muốn đến sớm nhất lớp."

Tôi háo hức tưởng tượng ra cảnh mình đến đầu tiên, cất tiếng chào thật to những bạn đến sau. Nhưng vừa đến cổng trường, tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp đang ríu rít nói cười ở trong sân. Thì ra, không chỉ mình tôi muốn đến sớm nhất. Tôi chào mẹ, chạy ào vào cùng các bạn.

Chúng tôi tranh nhau kể về chuyện ngày hè. Ngay cạnh chúng tôi, mấy em lớp 1 đang rụt rè nắm chặt tay bố mẹ, thật giống tôi năm ngoái. Trước các em, tôi cảm thấy mình lớn bồng lên. Tôi đã là học sinh lớp 2 rồi cơ mà.

(Văn Giá)

GV : Thuý Nga



1.

Nghĩa của từ “loáng” trong câu :

“Loáng một cái, tôi đã chuẩn bị xong mọi thứ.”

- A. rất nhanh
- B. rất chậm
- C. bình thường



2.

Từ “ríu rít” trong câu “Một số bạn cùng lớp đang ríu rít nói cười” có nghĩa là gì?

- A. Nói chuyện rất nhỏ.
- B. Nói chuyện vui vẻ, liên tục.
- C. Im lặng, không nói gì.



3.

Từ “rụt rè” có nghĩa là gì?

- A. Mạnh dạn, tự tin.
- B. Vui vẻ, hào hứng.
- C. E dè, thiếu mạnh dạn.



4.

Nghĩa của từ “lớn bổng” trong câu :

“Trước các em, tôi cảm thấy mình lớn bổng lên”

- A. lớn chậm
- B. lớn nhanh, vượt hẳn
- C. không có sự thay đổi



5.

Chi tiết bạn nhỏ “vùng dậy” và “loáng một cái, tôi đã chuẩn bị xong mọi thứ” thể hiện điều gì?

- A. Bạn nhỏ rất buồn ngủ
- B. Bạn nhỏ rất háo hức đến trường
- C. Bạn nhỏ rất chăm ngoan, học giỏi



6.

Bố mẹ cảm thấy thế nào trước hành động khác hẳn mọi ngày của bạn nhỏ?

- A. ngạc nhiên, thích thú
- B. nhàm chán
- C. khó hiểu



7.

Bạn nhỏ tưởng tượng mình sẽ làm gì khi đến lớp đầu tiên?

- A. Chạy ra sân chơi.
- B. Cất tiếng chào thật to những bạn đến sau.
- C. Ngồi đọc sách trong lớp.



8.

Khi thấy các bạn cùng lớp, bạn nhỏ đã làm gì?

- A. thấy hụt hẫng và lặng lẽ đi vào lớp
- B. ríu rít nói chuyện cùng các bạn
- C. chào mẹ và chạy ào vào cùng các bạn



GV : Thuý Nga

Bài 2. Điền từ thích hợp vào chỗ trống

♡ ríu rít – ngạc nhiên – rụt rè – háo hức ♡

1. Bố khi thấy bạn nhỏ chuẩn bị xong mọi thứ.
2. Các bạn cùng lớp đang nói cười trong sân trường.
3. Mấy em học sinh lớp 1 níu chặt tay bố mẹ.
4. Bạn nhỏ mong được trong ngày khai giảng.



Bài 3. Đánh dấu ✓ vào ô trống trước những ý đúng

- ☐ Nhân vật "tôi" muốn đến lớp sớm nhất.
- ☐ Khi đến trường, nhân vật "tôi" không gặp bạn nào.
- ☐ Các bạn cùng nhau kể về những chuyện ngày hè.
- ☐ Những em học sinh lớp 1 rất tự tin, không cần bố mẹ.
- ☐ Nhân vật "tôi" cảm thấy mình đã lớn hơn khi lên lớp 2.

♡ GV : Thuý Nga ♡